TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02 /2025/QĐCNHGT-DS	*Sơn La, ngày 11 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ các Điều 466, 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của chị Đặng Thị T, Trần Xuân K và chị Tráng Thị H, Nguyễn Doãn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10/7/2025 về Tranh chấp hợp đồng vay tài sản của chị Đặng Thị T, Trần Xuân K;

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 25/7/2025 về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Chị Đặng Thị T, Trần Xuân K, nơi cư trú: Tổ 9, Phường C, TP Sơn La, tỉnh Sơn La (nay là Tổ 9, phường T, Tỉnh Sơn La) và chị Tráng Thị H, Nguyễn Doãn T, nơi cư trú: Tổ 9, Phường C, TP Sơn La, tỉnh Sơn La (nay là Tổ 9, phường T, Tỉnh Sơn La).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án ngày 25/7/2025 và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 25/7/2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 25/7/2025, cụ thể như sau:

Chị Tráng Thị H, Nguyễn Doãn T có trách nhiệm thanh toán số tiền còn nợ gốc là 180.000.000VNĐ (Một trăm tám mươi triệu đồng) cho chị Đặng Thị T, Trần Xuân K; không yêu cầu tính lãi.

Số tiền 180.000.000VNĐ được chị Tráng Thị H, Nguyễn Doãn T trả cho chị Đặng Thị T, Trần Xuân K thành 02 lần cụ thể:

Lần 1, ngày 11/8/2025 trả số tiền 100.000.000VNĐ (Một trăm triệu đồng).

Lần 2, ngày 05/9/2025 trả số tiền 80.000.000VNĐ (Tám mươi triệu đồng).

Trường hợp đến thời hạn trả nợ chị Tráng Thị H và Nguyễn Doãn T không trả đủ cho chị Đặng Thị T và Trần Xuân K thì phải chịu tiền lãi suất đối với số tiền chậm trả và thời gian chậm trả, lãi suất chậm trả tính theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự là 20%/ năm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 1-Sơn La;
- THADS tỉnh Sơn La;
- Các bên tham gia hoà giải;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

Nguyễn Văn Hoà